

*
Số 16 -HD/BTCTU

HƯỚNG DẪN

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị “Về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị”; Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị về “Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương về “Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; Kế hoạch số 327-KH/TU ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Thực hiện kiểm điểm, tự phê bình và phê bình

1.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tập thể lãnh đạo, cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01-KĐĐG; gửi báo cáo kiểm điểm lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định như sau:

+ Báo cáo kiểm điểm của Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Thường trực Thành ủy.
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Thường trực Thành ủy.
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố.

+ Báo cáo kiểm điểm của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Ban Dân vận Thành ủy.
- Các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan.

+ Báo cáo kiểm điểm của các đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban thường vụ các đảng ủy cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp trực thuộc Thành ủy gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách.
- Các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan.

+ Báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo các ban Thành ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Đảng ủy cơ quan.
- Các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan.

+ Báo cáo kiểm điểm của đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ đảng ủy hoặc đảng ủy (nếu là đảng ủy cơ sở) và tập thể lãnh đạo của sở, ban - ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách (đối với báo cáo kiểm điểm của đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy) hoặc đồng chí lãnh đạo cấp ủy cấp trên trực tiếp phụ trách (đối với báo cáo kiểm điểm của cấp ủy cơ sở).

- Ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở hoặc cấp ủy cơ sở ở sở, ban - ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy)

- Tập thể lãnh đạo, quản lý về chính quyền, chuyên môn; ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội ở sở, ban - ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ báo cáo kiểm điểm của chính tập thể lãnh đạo, quản lý này).

+ Báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ đảng ủy; Ban Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố; Hội đồng thành viên các tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Ban Tổng giám đốc (Giám đốc), Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị (đối với báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ đảng ủy tổng công ty, công ty).

- Ban thường vụ đảng ủy tổng công ty, công ty (trừ báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ đảng ủy tổng công ty, công ty).

- Các tổ chức chính trị - xã hội ở tổng công ty, công ty.

+ Báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ quận ủy, huyện ủy; thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện gửi lấy ý kiến đóng góp của:

- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách (đối với báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ quận ủy, huyện ủy).
- Thường trực quận ủy, huyện ủy (trừ báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ quận ủy, huyện ủy)
- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện (trừ báo cáo kiểm điểm của chính tập thể lãnh đạo, quản lý này).

+ Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy cơ sở, cấp ủy trực thuộc; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở; các tập thể lãnh đạo, quản lý khác do quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy quy định việc gửi lấy ý kiến đóng góp.

Sau khi nhận được ý kiến đóng góp, người đứng đầu tập thể lãnh đạo, quản lý phải giải trình làm rõ, bổ sung vào dự thảo báo cáo kiểm điểm. Gửi dự thảo báo cáo kiểm điểm đến thành phần tham dự kiểm điểm trước ngày tổ chức kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc để có thời gian nghiên cứu.

- Mỗi cá nhân chuẩn bị một bản kiểm điểm cá nhân theo mẫu như sau:

+ Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và những người khác hưởng lương hoặc phụ cấp từ ngân sách nhà nước; đảng viên là người lao động làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Mẫu 02-KĐĐG; các đảng viên khác thực hiện theo Mẫu 02a-KĐĐG.

+ Cán bộ lãnh đạo, quản lý không là đảng viên thực hiện theo một trong các mẫu được ban hành kèm theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức kiểm điểm

Người đứng đầu tập thể lãnh đạo, cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức kiểm điểm, thông báo đến thành phần tham dự trước ít nhất 07 ngày làm việc.

1.2. Tổ chức kiểm điểm

a) Đối tượng và thành phần tham dự kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân là thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý, thành phần tham dự gồm tất cả thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý. Trường hợp có gợi ý kiểm điểm thì mời tất cả những người trong cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan nội dung gợi ý kiểm điểm tham dự. Tập thể lãnh đạo,

quản lý có dưới 03 thành viên thì không kiểm điểm tập thể, chỉ kiểm điểm cá nhân với thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt⁽¹⁾ hoặc toàn thể toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu cán bộ chủ chốt dưới 03 người).

- Kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm việc theo chế độ thủ trưởng, thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu cán bộ chủ chốt dưới 03 người). Trường hợp một cá nhân đồng thời là cấp trưởng của 02 cơ quan trở lên thì có thể tổ chức kiểm điểm chung một lần, với thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt của những cơ quan đó.

Một số trường hợp cụ thể:

+ Kiểm điểm tập thể Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố và Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, thành phần tham dự gồm tất cả thành viên Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố.

+ Kiểm điểm tập thể Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; ủy viên Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố; Trưởng ban, Phó trưởng ban các ban Hội đồng nhân dân thành phố; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, thành phần tham dự gồm tất cả thành viên của các tập thể và cá nhân thuộc đối tượng kiểm điểm nêu trên.

+ Kiểm điểm tập thể Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố; ủy viên Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, thành phần tham dự gồm tất cả ủy viên Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, thành viên tập thể lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo, quản lý diện kiểm điểm nêu trên.

+ Kiểm điểm tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy và tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố, Hội Nông dân Việt Nam thành phố, Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật thành phố, Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, Đoàn Luật sư thành phố, Hội Luật gia thành phố; Ban Thường vụ Thành Đoàn; Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân thành phố, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, thành phần tham dự gồm ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng và thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, tổ chức.

+ Kiểm điểm tập thể và cá nhân lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt của cơ quan.

⁽¹⁾ Cán bộ chủ chốt của cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm có: cấp trưởng, cấp phó, ủy viên cấp ủy, cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, tổ chức, đơn vị; cấp trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc.

+ Kiểm điểm tập thể ban thường vụ và cá nhân ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở hoặc tập thể cấp ủy và cá nhân cấp ủy viên cấp cơ sở; cấp trưởng, cấp phó các sở, ban - ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt của sở, ban - ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

+ Kiểm điểm tập thể ban thường vụ và cá nhân ủy viên ban thường vụ đảng ủy, Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Trưởng ban Kiểm soát; thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát của các tổng công ty (công ty) thuộc thành phố có tổ chức đảng cấp trên cơ sở và Liên hiệp Hợp tác xã thương mại thành phố, thành phần tham dự gồm các đồng chí ủy viên ban thường vụ đảng ủy và các cán bộ lãnh đạo, quản lý diện kiểm điểm nêu trên.

+ Kiểm điểm tập thể ban thường vụ và cá nhân ủy viên ban thường vụ các đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy không có chính quyền cùng cấp, thành phần tham dự gồm toàn thể ủy viên ban thường vụ đảng ủy.

+ Kiểm điểm người đại diện vốn nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát là đảng viên của các Tổng công ty (công ty) cổ phần vốn nhà nước không chi phối có tổ chức đảng là cấp cơ sở, thành phần tham dự gồm các đồng chí cấp ủy viên và cán bộ diện kiểm điểm nêu trên; mời thường trực cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng (Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố, Đảng ủy Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố, Đảng ủy Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, ...) và đại diện Ủy ban nhân dân thành phố tham dự.

+ Kiểm điểm các đồng chí trợ lý, thư ký đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, thành phần tham dự gồm đồng chí Bí thư Thành ủy; các đồng chí lãnh đạo Văn phòng Thành ủy và tập thể Tổ thư ký, bộ phận giúp việc đồng chí Bí thư Thành ủy.

+ Kiểm điểm các đồng chí lãnh đạo Ban chỉ đạo công trình Lịch sử thành phố Hồ Chí Minh và Ban chỉ đạo Ban biên soạn lịch sử Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1975 – 2015, thành phần tham dự gồm Thường trực Thành ủy; đại diện lãnh đạo Văn phòng Thành ủy và toàn thể thành viên của các Ban này.

+ Kiểm điểm tập thể Đảng ủy và cá nhân đảng ủy viên; Giám đốc, Phó Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố, thành phần tham dự gồm tất cả đảng ủy viên và các đồng chí diện kiểm điểm nêu trên.

+ Kiểm điểm tập thể ban thường vụ và cá nhân ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy có thể kết hợp đồng thời kiểm điểm thường trực Hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch, trưởng các ban Hội đồng nhân dân quận, huyện; thành phần tham dự gồm toàn thể ủy viên ban thường vụ cấp ủy và các cá nhân diện kiểm điểm nêu trên.

+ Kiểm điểm đảng viên, thành phần tham dự gồm tất cả đảng viên của chi bộ. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

Ngoài thành phần tham dự kiểm điểm như trên, các tập thể lãnh đạo, quản lý, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải mời lãnh đạo, chuyên viên của cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp tham dự kiểm điểm.

- Đối tượng và thành phần tham dự kiểm điểm của các tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý khác do ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy quy định.

b) Thời gian kiểm điểm

Thời gian tối thiểu để tổ chức kiểm điểm tập thể và các thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý như sau: Tập thể có trên 15 thành viên từ 02 đến 03 ngày; từ 10 đến 15 thành viên từ 1,5 đến 02 ngày; từ 05 đến dưới 10 thành viên từ 01 đến 1,5 ngày; dưới 05 thành viên từ 0,5 đến 01 ngày. Những nơi được gợi ý kiểm điểm tăng thêm từ 0,5 đến 01 ngày.

c) Trình tự kiểm điểm

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Chủ trì hội nghị kiểm điểm là người giữ chức vụ cao nhất có tham dự kiểm điểm, khi kiểm điểm người chủ trì thì phân công người có chức vụ liền kề chủ trì.

- Kiểm điểm tập thể

+ Người đứng đầu (người chủ trì) hoặc người được ủy quyền trình bày dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể.

+ Người chủ trì định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận.

+ Các thành viên tham dự thảo luận góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể và những nội dung, những điểm còn có ý kiến khác nhau.

+ Người chủ trì tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo kiểm điểm, thông qua hội nghị biểu quyết thống nhất.

- Kiểm điểm cá nhân

+ Cá nhân trình bày bản kiểm điểm cá nhân.

+ Các thành viên tham dự góp ý, phê bình.

+ Người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của cá nhân.

+ Người được kiểm điểm, tự phê bình và phê bình tiếp thu, hoàn thiện bản kiểm điểm cá nhân.

2. Trình tự đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ và ban thường vụ cấp ủy quận, huyện, cấp trên cơ sở; đảng bộ và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trên cơ sở báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG); căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn các mức chất lượng đã được quy định trong Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy) phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 01, hội nghị ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết bằng phiếu để tự xếp loại chất lượng đảng bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); tổng hợp kết quả biểu quyết, công bố tại hội nghị và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

- Ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy), biểu quyết tự xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy) theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); mức xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy) không cao hơn mức xếp loại đảng bộ; ghi kết quả vào Mẫu 01-KĐĐG để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

- Hoàn tất hồ sơ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy qua Ban Tổ chức Thành ủy về kết quả tự đánh giá xếp loại đảng bộ và ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy); hồ sơ gồm có:

- + Báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).
- + Văn bản gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Thành ủy (nếu có)
- + Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan đối với báo cáo kiểm điểm.
- + Biên bản hội nghị kiểm điểm ban thường vụ cấp ủy (cấp ủy).
- + Biên bản hội nghị ban chấp hành đảng bộ.
- + Biên bản kiểm phiếu của ban chấp hành đề nghị mức xếp loại chất lượng đảng bộ.

Bước 2: Lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Thành ủy gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân như sau:

- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách; nội dung lấy ý kiến đánh giá toàn diện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy; nội dung lấy ý kiến đánh giá về lĩnh vực chuyên môn tương ứng.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố (chỉ lấy ý kiến đối với đảng bộ quận, huyện); nội dung lấy ý kiến đánh giá về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giám sát của Hội đồng nhân dân quận, huyện.

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố (không lấy ý kiến đối với các đảng ủy cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp); nội dung lấy ý kiến đánh giá về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, trật tự xã hội, quốc phòng - an ninh.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (chỉ lấy ý kiến đối với đảng bộ quận, huyện); nội dung lấy ý kiến đánh giá về kết quả lãnh đạo đối với hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện.

- Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố (chỉ lấy ý kiến tương ứng với các tổ chức chính trị - xã hội có ở địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị); nội dung lấy ý kiến đánh giá về kết quả lãnh đạo đối với hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội tương ứng ở địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Riêng đối với Đảng bộ Quân sự thành phố gửi lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân khu 7; nội dung lấy ý kiến đánh giá về công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

** Nguyên tắc tổng hợp ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng*

Tổng hợp chung ý kiến của tất cả các chủ thể tham gia đánh giá rồi lấy mức xếp loại được nhiều ý kiến nhất và trên 50% tổng số ý kiến; nếu không có mức xếp loại nào đạt trên 50% thì cộng dồn số ý kiến ở mức xếp loại trên vào mức xếp loại dưới cho đến khi có mức xếp loại đạt trên 50% tổng số ý kiến tham gia.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp kết quả tự đánh giá và ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá; chủ trì, phối hợp Ủy ban kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định, trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Thành ủy xem xét nội dung trình của Ban Tổ chức Thành ủy, biểu quyết bằng phiếu để quyết định mức xếp loại chất lượng.

Bước 4: Tổng hợp, điều chỉnh kết quả xếp loại

Ban Tổ chức Thành ủy sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết của Ban Thường vụ Thành ủy đối với tất cả đảng bộ và ban thường vụ cấp ủy quận, huyện, cấp trên cơ sở; đảng bộ và đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy; nếu số lượng xếp loại

“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thì lập danh sách tất cả các trường hợp được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, điều chỉnh để bảo đảm đúng tỷ lệ quy định.

Bước 5: Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy kết quả biểu quyết của Ban Thường vụ Thành ủy và tham mưu văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến các đảng bộ.

2.2. Đánh giá, xếp loại đảng đoàn, ban cán sự đảng

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trên cơ sở báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG); căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn các mức chất lượng đã được quy định trong Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, đồng chí bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).

- Tổ chức hội nghị đảng đoàn, ban cán sự đảng để thảo luận, biểu quyết bằng phiếu để tự xếp loại chất lượng của đảng đoàn, ban cán sự đảng theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); tổng hợp kết quả biểu quyết, công bố tại hội nghị và ghi vào ô tương ứng trong báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG) để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

- Hoàn tất hồ sơ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy qua Ban Tổ chức Thành ủy kết quả tự đánh giá, xếp loại của đảng đoàn, ban cán sự đảng; hồ sơ gồm có:

- + Báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).
- + Văn bản gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Thành ủy (nếu có).
- + Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan đối với báo cáo kiểm điểm.
- + Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- + Biên bản hội nghị đảng đoàn, ban cán sự đảng.
- + Biên bản kiểm phiếu của đảng đoàn, ban cán sự đảng đề nghị mức tự xếp loại chất lượng.

Bước 2: Lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá chất lượng

Ban Tổ chức Thành ủy gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân như sau:

- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách; nội dung lấy ý kiến đánh giá toàn diện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy; nội dung lấy ý kiến đánh giá về lĩnh vực chuyên môn tương ứng.

** Nguyên tắc tổng hợp ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng (thực hiện theo Bước 2, điểm 2.1 của Hướng dẫn này).*

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại và ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại; chủ trì, phối hợp Ủy ban kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định, trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Thành ủy xem xét nội dung trình của Ban Tổ chức Thành ủy, biểu quyết bằng phiếu để quyết định mức xếp loại chất lượng.

Bước 4: Tổng hợp, điều chỉnh kết quả xếp loại

Ban Tổ chức Thành ủy sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết của Ban Thường vụ Thành ủy đối với tất cả đảng đoàn, ban cán sự đảng; nếu số lượng xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thì lập danh sách tất cả các trường hợp được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, điều chỉnh để bảo đảm đúng tỷ lệ quy định.

Bước 5: Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy kết quả biểu quyết của Ban Thường vụ Thành ủy và tham mưu văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến các đảng đoàn, ban cán sự đảng.

2.3. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trên cơ sở báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG); căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định trong Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, người đứng đầu cơ quan phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).

- Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo để thảo luận, biểu quyết bằng phiếu để tự xếp loại chất lượng của tập thể theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); tổng hợp kết quả biểu quyết, công bố tại hội nghị, ghi vào ô tương ứng trong Mẫu 01-KĐĐG để báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

- Hoàn tất hồ sơ để báo cáo ban thường vụ cấp ủy qua ban tổ chức cấp ủy về kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể; hồ sơ gồm có:

- + Báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG).
- + Văn bản gợi ý kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy (nếu có).
- + Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan đối với báo cáo kiểm điểm.
- + Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- + Biên bản hội nghị tập thể lãnh đạo.
- + Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của tập thể lãnh đạo.

Bước 2: Lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền đánh giá, xếp loại gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá của cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên trực tiếp theo ngành dọc; nội dung lấy ý kiến đánh giá về lĩnh vực chuyên môn tương ứng.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban tổ chức của cấp ủy có thẩm quyền tổng hợp kết quả tự đánh giá và ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền xem xét nội dung trình của ban tổ chức cấp ủy, biểu quyết bằng phiếu để quyết định mức xếp loại chất lượng. Kết quả biểu quyết nếu số lượng xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thì thảo luận để thống nhất và biểu quyết chọn số được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đúng tỷ lệ quy định.

Bước 4: Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy tổng hợp, báo cáo thường trực cấp ủy kết quả biểu quyết của ban thường vụ và tham mưu văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến các cơ quan.

2.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý khác

Ban thường vụ các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy hướng dẫn thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị nhưng đảm bảo đúng quy định, nguyên tắc chung.

3. Trình tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

Đánh giá, xếp loại đảng viên sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm (đối với công chức, viên chức ngành giáo dục lấy kết quả đánh giá, xếp loại của năm học đã kết thúc trong năm đó); không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng.

Các bước đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trên cơ sở bản kiểm điểm cá nhân (Mẫu 02-KĐĐG hoặc 02a-KĐĐG); căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định trong Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, đảng viên tự phân tích kết quả đạt được để xếp loại từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng ở từng tiêu chí và tự xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) ghi vào ô tương ứng trong bản kiểm điểm cá nhân.

- Nộp bản kiểm điểm cá nhân để chi ủy, chi bộ tổng hợp.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú (nếu có) để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi bộ cơ sở bỏ phiếu quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên của chi bộ

- Chi bộ trực thuộc bỏ phiếu đề xuất để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

Chi bộ trực thuộc tổng hợp hồ sơ gửi đảng ủy cơ sở gồm có:

+ Bản kiểm điểm cá nhân của tất cả đảng viên.

+ Bảng tổng hợp kết quả đề xuất xếp loại chất lượng đảng viên của chi bộ.

+ Biên bản họp chi bộ.

Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở tham mưu tổng hợp, thẩm định hồ sơ của các chi bộ trực thuộc trình đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, biểu quyết bằng phiếu để quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý, nếu chưa có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chưa quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên; khi nhận được thông báo kết quả đánh giá cán bộ của cấp trên thì đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở thực hiện ngay việc xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên cho những đảng viên này.

Lưu ý: Các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở sau khi bỏ phiếu biểu quyết xếp loại chất lượng đảng viên, nếu tỷ lệ đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" vượt quá 20% tổng số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên, thì có thể căn cứ số phiếu từ cao đến thấp để chọn hoặc biểu quyết lại

sao cho tỷ lệ đảng viên xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá tỷ lệ quy định.

Bước 3: Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

Chi bộ cơ sở công bố kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên ngay tại cuộc họp chi bộ. Đảng ủy cơ sở sau khi xem xét, quyết định nội dung đánh giá và mức xếp loại chất lượng đảng viên, thông báo kết quả bằng văn bản đến chi bộ và đảng viên biết.

4. Trình tự đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trên cơ sở bản kiểm điểm cá nhân (Mẫu 02-KDDG); căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định trong Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, cán bộ tự phân tích kết quả đạt được để xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ "Xuất sắc" hoặc "Tốt" hoặc "Trung bình" hoặc "Kém" đối với từng tiêu chí và tự nhận mức xếp loại chất lượng, ghi vào bản kiểm điểm cá nhân.

- Nộp bản kiểm điểm cá nhân cho người đứng đầu tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức hội nghị để thảo luận, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng của từng cán bộ lãnh đạo, quản lý; tổng hợp kết quả bỏ phiếu, công bố tại hội nghị và báo cáo cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ.

Người đứng đầu tập thể lãnh đạo, quản lý lập hồ sơ để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ; hồ sơ gồm có:

- + Bản kiểm điểm cá nhân (Mẫu 02-KDDG).
- + Văn bản gợi ý kiểm điểm của cấp ủy cấp trên (nếu có).
- + Biên bản hội nghị kiểm điểm cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.
- + Bảng tổng hợp kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo quản lý đối với mức xếp loại của từng cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Bước 2: Lấy ý kiến chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ của cấp ủy có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ gửi phiếu lấy ý kiến của đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên cấp trên phụ trách tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có cán bộ được đánh giá; nội dung lấy ý kiến đánh giá về tất cả các tiêu chí đánh giá cán bộ.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ của cấp ủy có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ đề nghị của tập thể lãnh đạo, quản lý cấp

dưới và kết quả lấy ý kiến chủ thể tham gia đánh giá; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ.

- Cấp có thẩm quyền xem xét nội dung trình của cơ quan, bộ phận tham mưu, biểu quyết bằng phiếu để quyết định mức xếp loại chất lượng cán bộ.

Bước 4: Tổng hợp, điều chỉnh kết quả xếp loại

Ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ tổng hợp kết quả biểu quyết của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo nhóm có chức vụ tương đương; đối với mỗi nhóm, nếu số lượng xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thì lập danh sách cán bộ đã được biểu quyết xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của mỗi nhóm, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh để bảo đảm đúng tỷ lệ quy định.

Bước 5. Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại

Ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ tổng hợp kết quả biểu quyết để báo cáo cấp có thẩm quyền và tham mưu văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý đến cán bộ được đánh giá và tập thể lãnh đạo, quản lý; cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ.

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp trên giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại của ngành dọc cấp trên đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do người đó đứng đầu.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì lấy kết quả của nơi có thẩm quyền quyết định điều động, bổ nhiệm cán bộ.

Cán bộ giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, thì ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt đảng còn kiểm điểm ở những nơi khác như sau:

+ Trường hợp đồng thời giữ các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở; cấp trưởng, cấp phó sở, ban - ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; bí thư cấp ủy cơ sở nơi làm việc; thì kiểm điểm ở ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở, kiểm điểm ở tập thể cán bộ chủ chốt nơi làm việc và kiểm điểm ở cấp ủy cơ sở nơi làm việc.

+ Trường hợp đồng thời giữ các chức vụ: Bí thư quận ủy, huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận, huyện; bí thư đảng ủy Quân sự quận, huyện; thì kiểm điểm ở ban thường vụ quận ủy, huyện ủy (kết hợp kiểm điểm vai trò chủ tịch Hội đồng nhân dân) và kiểm điểm ở đảng ủy quân sự quận, huyện.

+ Trường hợp đồng thời giữ các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy; bí thư đảng ủy phường, xã, thị trấn; chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn; bí thư chi bộ Quân sự phường, xã, thị trấn; thì kiểm điểm ở ban thường vụ quận ủy, huyện ủy và kiểm điểm ở ban chấp hành đảng bộ phường, xã, thị trấn (kết hợp kiểm điểm vai trò chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn).

Ngoài những nơi kiểm điểm như trên, nếu cần kiểm điểm thêm ở nơi khác do cấp ủy trực tiếp quản lý chức danh cán bộ quyết định.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng được đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng được đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng xem xét để quyết định hủy bỏ kết quả đã xếp loại và xếp loại lại cho phù hợp.

- Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó. Đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng trên 06 tháng trong năm thì không đánh giá xếp loại chất lượng.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian công tác, sinh hoạt tại chi bộ và nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi chuyển đi trong bản kiểm điểm của đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng.

- Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

6. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 10-HD/BTCTU ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Ban Tổ chức Thành ủy về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2018. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì trao đổi với Ban Tổ chức Thành ủy.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy;
- Các ban Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Lưu Ban Tổ chức Thành ủy. VH(TCD-DV)

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Võ Văn Tân

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể..... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

a. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

b. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

c. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

d. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

đ. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).
- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

5. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

6. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

7. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

Chi bộ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

1. Ưu điểm, kết quả đạt được***1.1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc:***

- Về tư tưởng chính trị

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống

- Về ý thức tổ chức kỷ luật

- Về tác phong, lễ lối làm việc

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
 Xuất sắc Tốt Trung bình Kém
1.2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể)

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm

.....

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

1.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

.....

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung ở trên)

.....

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

.....

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc những vi phạm bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

4. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

.....

5. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

.....

6. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

.....

7. Tự nhận mức xếp loại chất lượng**7.1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

7.2. Xếp loại đảng viên

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM*(Ký, ghi rõ họ tên)***8. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức****8.1. Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:**

.....

8.2. Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

.....

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

9. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên**9.1. Nhận xét, đánh giá của chi ủy:**
.....**9.2. Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:**
.....

....., ngày tháng năm

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Ký, ghi rõ họ tên)

9.3. Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:
.....

....., ngày tháng năm

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ:

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

1. Ưu điểm, kết quả đạt được***1.1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật***

- Về tư tưởng chính trị

.....

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống

.....

- Về ý thức tổ chức kỷ luật

.....

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện)

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:
 Xuất sắc Tốt Trung bình Kém
1.2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Về thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo quy định

.....

- Về thực hiện các nhiệm vụ được giao khác (đảng, chính quyền, đoàn thể) nếu có

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

1.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm

.....

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).

.....

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

.....

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm

.....

5. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

.....

6. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

.....

7. Tự nhận mức xếp loại chất lượng đảng viên

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM*(Ký, ghi rõ họ tên)***8. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên****8.1. Nhận xét, đánh giá của chi ủy:**

.....

8.2. Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....

....., ngày tháng năm

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)*(Ký, ghi rõ họ tên)***8.3. Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:**

.....

....., ngày tháng năm

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*